PHỤ LỤC

QUY ĐỊNH DANH MỤC NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG VÀ ĐỊNH MỨC KHOÁN CHI CHO TỪNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN HẠ

(Kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 05/10/2026 của HĐND xã)

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Tỷ lệ (%)	Sản phẩm	Định mức khoán chi (đồng)		
				Trường hợp ban hành mới hoặc thay thế *(Khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3)*	**Trường hợp sửa đổi, bổ sung một số điều** *(điểm b, khoản 2 Điều 3)*	**Trường hợp bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ** *(khoản 3 Điều 3)*
I	**Tổng mức chi đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã**	**100%**		**10.000.000**	**6.000.000**	**3.000.000**
1	Soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	50%	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	5.000.000	3.000.000	1.500.000
2	Nhiệm vụ thẩm tra của Hội đồng nhân dân	20%	Báo cáo thẩm tra	2.000.000	1.200.000	600.000
3	Nhiệm vụ thẩm định	20%	Báo cáo thẩm định	2.000.000	1.200.000	600.000
4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	5%	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân xã	500.000	300.000	150.000
5	Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và ký chứng thực	5%	Nghị quyết	500.000	300.000	150.000
II	**Tổng mức chi đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân xã**	**100%**		**8.000.000**	**4.800.000**	**2.400.000**
1	Soạn thảo dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật	65%	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	5.200.000	3.120.000	1.560.000
2	Nhiệm vụ thẩm định	25%	Báo cáo thẩm định	2.000.000	1.200.000	600.000
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định quy phạm pháp luật	10%	Quyết định	800.000	480.000	240.000